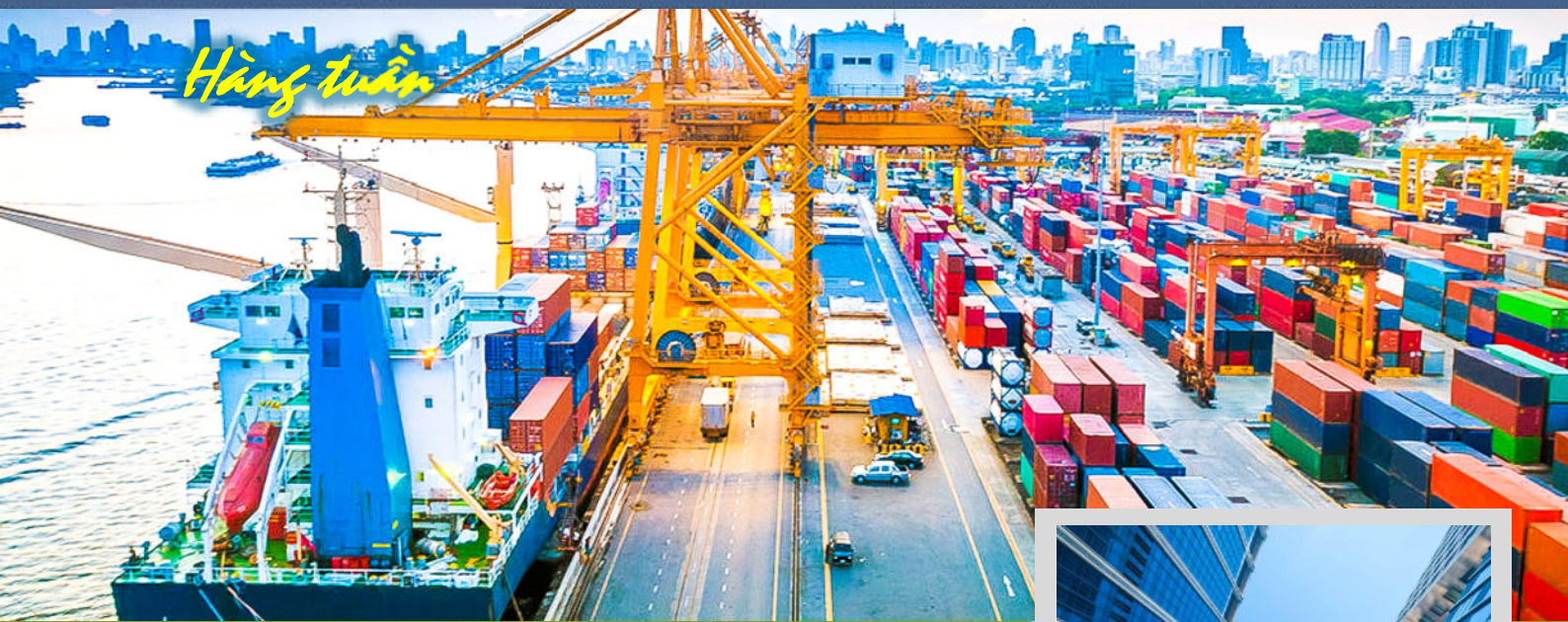


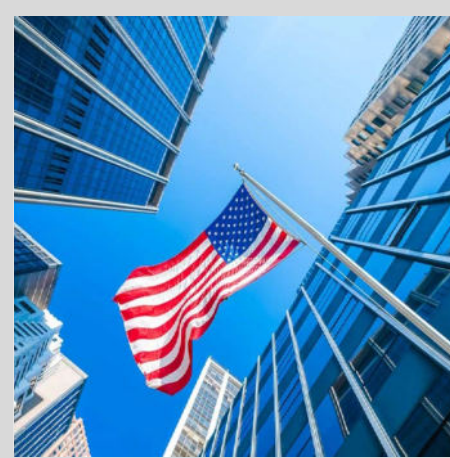


# BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM



- ◆ Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá sơ bộ gần 131% với thép Việt Nam



- ◆ Cơ quan phòng vệ thương mại Ấn Độ đề nghị áp thuế chống bán phá giá đối với sợi Rayon nhập khẩu từ Trung Quốc

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Số 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn



# NỘI DUNG CHÍNH

## TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá sơ bộ gần 131% với thép Việt Nam 3
- ◆ Rà soát doanh nghiệp xuất khẩu đường mía vào Việt Nam 4

## TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ Nhiều quốc gia gia hạn và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa có xuất xứ từ Trung Quốc 6
- ◆ Ấn Độ khởi xướng điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm giấy bìa cứng nhập khẩu từ Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a 8
- ◆ Ấn Độ đề xuất áp thuế chống bán phá giá đối với hóa chất sản xuất thuốc nhuộm DASDA nhập khẩu từ Trung Quốc 9
- ◆ Cơ quan phòng vệ thương mại Ấn Độ đề nghị áp thuế chống bán phá giá đối với sợi Rayon nhập khẩu từ Trung Quốc 10
- ◆ Cộng hòa Nam Phi áp thuế chống bán phá giá cao đối với thép kết cấu nhập khẩu từ Trung Quốc và Thái Lan 11
- ◆ Điều tra chống bán phá giá của Hoa Kỳ có nguy cơ đe dọa ngành xuất khẩu dậu tây của Mê-hi-cô 12

## THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép dẹt cán nguội vào thị trường EU 16

## HOA KỲ ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ SƠ BỘ GẦN 131% VỚI THÉP VIỆT NAM

**B**ộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) vừa ban hành kết luận sơ bộ trong vụ điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cốt bê tông nhập khẩu từ Việt Nam, với mức thuế tạm thời ở mức rất cao, lên tới gần 131%. Đây là diễn biến đáng chú ý trong bối cảnh xuất khẩu thép của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ có xu hướng gia tăng mạnh trong thời gian gần đây.

Theo kết luận sơ bộ, bị đơn bắt buộc là Tập đoàn Hòa Phát cùng 10 công ty liên kết bị áp mức thuế chống bán phá giá 121,97%. Trong khi đó, các doanh nghiệp còn lại của Việt Nam không tham gia hoặc không được lựa chọn làm bị đơn bắt buộc phải chịu mức thuế toàn quốc lên tới 130,77%. Mức thuế này được đánh giá là cao hơn đáng kể so với các quốc gia khác cũng bị điều tra trong cùng vụ việc, như Bun-ga-ri (52,8%) hay Ai Cập (dao động từ 34,2% đến 52,7%).

Nguyên nhân chính dẫn tới quyết định sơ bộ của phía Hoa Kỳ được cho là do lượng xuất khẩu thép cốt bê tông của Việt Nam sang thị trường này tăng nhanh trong giai đoạn 2022–2024. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu đã tăng từ mức rất thấp, chỉ khoảng 43 tấn vào năm 2022, lên hơn 56.400 tấn vào năm 2024, tương đương gần 30 triệu USD. Sự gia tăng đột biến này khiến cơ quan điều tra Hoa Kỳ xem xét khả năng tồn tại hành vi bán phá giá.

Theo quy trình điều tra, sau khi ban hành kết luận sơ bộ, DOC sẽ tiếp tục gửi các bảng câu hỏi bổ sung tới các bên liên quan, đồng thời tiến hành thẩm tra tại chỗ để xác minh thông tin do doanh nghiệp cung cấp. Trên cơ sở đó, cơ quan này sẽ đưa ra kết luận cuối cùng, dự kiến vào tháng 7 năm 2026.

Trước diễn biến trên, các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan cần chủ động rà soát nội dung kết luận sơ bộ, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị tư vấn pháp lý và hợp tác đầy đủ, kịp thời với cơ quan điều tra Hoa Kỳ trong suốt quá

trình tiếp theo. Việc cung cấp thông tin minh bạch, chính xác và tham gia tích cực vào quá trình điều tra sẽ có ý nghĩa quan trọng trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp.

Đáng lưu ý, trong vụ điều tra chống trợ cấp (CVD) đối với cùng sản phẩm trước đó, mức thuế áp dụng đối với Việt Nam chỉ ở mức khoảng 1,08%, thấp hơn nhiều so với các quốc gia khác. Điều này cho thấy tính chất và phương pháp tính toán trong các vụ việc phòng vệ thương mại có sự khác biệt đáng kể, đồng thời phản ánh mức độ rủi ro mà doanh nghiệp có thể phải đối mặt khi xuất khẩu vào các thị trường lớn.

## **RÀ SOÁT DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU ĐƯỜNG MÍA VÀO VIỆT NAM**

**B**ộ Công Thương đang triển khai rà soát các doanh nghiệp xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng biện pháp chống lẩn tránh phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía nhập khẩu vào Việt Nam. Hoạt động này được thực hiện theo Quyết định số 3804/QĐ-BCT ngày 31/12/2025, nhằm xác định mức thuế và nghĩa vụ áp dụng đối với các doanh nghiệp chưa từng được xem xét trong các giai đoạn điều tra trước đó.

Trong khuôn khổ rà soát, Cục Phòng vệ thương mại đã gửi bản câu hỏi chính thức tới các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu nước ngoài có liên quan để thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ quá trình đánh giá. Nội dung bản câu hỏi tập trung vào hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nguồn gốc nguyên liệu, cũng như các yếu tố liên quan nhằm xác định khả năng lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đang được áp dụng.

Cục Phòng vệ thương mại đề nghị các doanh nghiệp liên quan hợp tác đầy đủ, cung cấp thông tin chính xác, trung thực và đúng thời hạn theo yêu cầu của cơ quan điều tra. Trường hợp doanh nghiệp không hợp tác hoặc cung cấp thông tin



không đầy đủ, không đúng thời hạn, cơ quan điều tra có thể sử dụng dữ liệu sẵn có để đưa ra kết luận theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

Hoạt động rà soát được triển khai trong bối cảnh Việt Nam đã áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với sản phẩm đường mía nhập khẩu nhằm ngăn chặn hành vi bán phá giá và lẩn tránh thuế, qua đó góp phần bảo vệ ngành sản xuất trong nước và đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng.

Cục Phòng vệ thương mại lưu ý rằng toàn bộ thông tin do doanh nghiệp cung cấp trong quá trình rà soát sẽ được bảo mật theo quy định hiện hành. Các doanh nghiệp cần chủ động nghiên cứu kỹ yêu cầu của cơ quan điều tra, chuẩn bị hồ sơ, dữ liệu đầy đủ và phối hợp chặt chẽ trong suốt quá trình rà soát để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

## NHIỀU QUỐC GIA GIA HẠN VÀ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI ĐỐI VỚI HÀNG HÓA CÓ XUẤT XỨ TỪ TRUNG QUỐC



**K**ể từ đầu năm 2026, nhiều quốc gia và khu vực trên thế giới đã gia hạn hoặc áp dụng mới các biện pháp chống bán phá giá đối với các sản phẩm có xuất xứ từ Trung Quốc, đặc biệt là các sản phẩm thép. Các biện pháp này được áp dụng tại nhiều thị trường như Hoa Kỳ, Ca-na-đa, Liên minh châu Âu (EU), Vương quốc Anh, Bra-xin, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Úc và nhiều quốc gia châu Á khác.

### Diễn biến tại một số thị trường chính

**Hoa Kỳ:** Bộ Thương mại Hoa Kỳ xác định một số sản phẩm ống thép nhập khẩu từ Ô-man đã sử dụng nguyên liệu thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc nhằm lẫn tránh các biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đang áp dụng. Đồng thời, Hoa Kỳ cũng khởi xướng điều tra mới để xem xét áp dụng thêm thuế đối với một số sản phẩm thép và nhôm.

**Úc:** Sau cuộc điều tra do Ủy ban Chống bán phá giá Úc tiến hành, Úc đã áp dụng thuế nhập khẩu 10% đối với hệ thống khung mái thép nhập khẩu từ Trung Quốc.

**Bra-xin:** Chính phủ Bra-xin đã quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép dẹt cán nguội và thép phủ nhập khẩu từ Trung Quốc.

**Hàn Quốc:** Ủy ban Thương mại Hàn Quốc kết luận điều tra và quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá lên tới 33% đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc và Nhật Bản.

**Vương quốc Anh:** Chính phủ Anh áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép tráng thiếc từ Trung Quốc, đồng thời gia hạn các biện pháp hiện hành đối với sản phẩm thép dây.

**Ca-na-đa:** Ca-na-đa hoàn tất điều tra và áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm ống gang (mã HS: 7303.00.0010, 7303.00.0090) nhập khẩu từ Trung Quốc, thường được sử dụng trong xây dựng và hạ tầng.

**Thổ Nhĩ Kỳ:** Cơ quan điều tra đã xác định biên độ phá giá đối với các sản phẩm thép dẹt cán nguội, thép mạ kẽm và thép sơn phủ có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc.

### **Xu hướng chung**

Các diễn biến nêu trên cho thấy xu hướng gia tăng áp dụng các công cụ phòng vệ thương mại nhằm ứng phó với tình trạng nhập khẩu gia tăng và cạnh tranh về giá từ các sản phẩm có xuất xứ từ Trung Quốc, đặc biệt trong ngành thép. Xu hướng này phản ánh sự điều chỉnh chính sách thương mại của nhiều quốc gia theo hướng tăng cường bảo vệ ngành sản xuất trong nước, đồng thời đặt ra thách thức đối với mô hình xuất khẩu dựa trên lợi thế giá thấp và giá trị gia tăng hạn chế.

*Tổng hợp từ [steelradar.com](http://steelradar.com)*

## ẤN ĐỘ KHỞI XƯƠNG ĐIỀU TRA CHỐNG TRỢ CẤP ĐỐI VỚI SẢN PHẨM GIẤY BÌA CỨNG NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC VÀ IN-ĐÔ-NÊ-XI-A

**B**ộ Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ đã khởi xướng điều tra chống trợ cấp đối với sản phẩm giấy bì cứng nhập khẩu từ Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a. Cuộc điều tra được tiến hành trên cơ sở kiến nghị của ngành sản xuất trong nước về việc hàng nhập khẩu được trợ cấp đang làm suy giảm khả năng cạnh tranh của ngành sản xuất trong nước.

Theo thông báo của cơ quan chức năng, cuộc điều tra sẽ xem xét liệu các nhà sản xuất tại Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a có nhận được các khoản trợ cấp từ Chính phủ, qua đó cho phép xuất khẩu sản phẩm sang Ấn Độ với mức giá thấp hơn giá trị thông thường không. Nếu có trợ cấp, các hành vi này có thể làm méo mó cạnh tranh trên thị trường và gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước.

Cuộc điều tra được tiến hành theo quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Ấn Độ, theo đó cơ quan điều tra có thể áp dụng thuế chống trợ cấp trong trường hợp xác định hàng nhập khẩu được trợ cấp và gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra sẽ xem xét mức độ trợ cấp, diễn biến giá và tác động đối với các nhà sản xuất trong nước trước khi đưa ra kết luận cuối cùng.

Trong những năm gần đây, Ấn Độ đã trở thành thị trường nhập khẩu lớn đối với các sản phẩm giấy bì cứng nhờ nhu cầu gia tăng từ các ngành bao bì, thương mại điện tử và hàng tiêu dùng. Theo dữ liệu thương mại quốc tế, năm 2024, Ấn Độ nhập khẩu các sản phẩm giấy bì cứng từ Trung Quốc với tổng trị giá khoảng 857 triệu USD,

Trong trường hợp kết luận điều tra xác định có trợ cấp có thể bị áp dụng biện pháp đối kháng, Ấn Độ có thể áp dụng thuế chống trợ cấp đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a nhằm khôi phục môi trường cạnh tranh công bằng trên thị trường.

*Tổng hợp từ [businessworld.in](https://businessworld.in)*

## ẤN ĐỘ ĐỀ XUẤT ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI HÓA CHẤT SẢN XUẤT THUỐC NHUỘM DASDA NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC

**N**gày 19/3/2026, Tổng cục Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã đề xuất áp dụng thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm hóa chất Axit diamino stilben disulfonic (DASDA) nhập khẩu từ Trung Quốc, nhằm bảo vệ ngành sản xuất hóa chất trong nước.

DASDA là một hóa chất trung gian quan trọng, được sử dụng làm nguyên liệu sản xuất chất làm trắng quang học trong các ngành dệt may, giấy và chất tẩy rửa. Kết luận điều tra cho thấy sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc có dấu hiệu bán phá giá, gây tác động bất lợi đến ngành sản xuất trong nước.

Động thái này nằm trong xu hướng Ấn Độ tăng cường sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm ứng phó với tình trạng cạnh tranh về giá từ hàng nhập khẩu, đồng thời hỗ trợ phát triển ngành hóa chất trong nước.

Trước đó, trên cơ sở đơn kiện của các doanh nghiệp trong nước, DGTR cũng đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với một số hóa chất trung gian khác như Ethyl Chloroformate, được sử dụng trong ngành dược phẩm.

Các động thái liên tiếp cho thấy Ấn Độ đang tập trung rà soát và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với các sản phẩm hóa chất có mức độ phụ thuộc nhập khẩu cao, đặc biệt từ Trung Quốc, nhằm giảm thiểu rủi ro và tăng cường năng lực sản xuất trong nước.

Tuy nhiên, việc áp dụng thuế chống bán phá giá cũng có thể làm gia tăng chi phí đầu vào đối với các ngành sử dụng sản phẩm hóa chất DASDA như dệt may và sản xuất giấy, qua đó ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của các ngành hạ nguồn.

*Tổng hợp từ [businessupturn.com](https://businessupturn.com)*

## CƠ QUAN PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI ẤN ĐỘ ĐỀ NGHỊ ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI SỢI RAYON NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC

Tại New Delhi, ngày 23/3, Tổng cục Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR), cơ quan trực thuộc Bộ Thương mại, đã đề nghị áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng sợi Filament Rayon Viscose nhập khẩu từ Trung Quốc, với mức thuế dao động từ 386 USD đến 1.071 USD/tấn.

Tổng cục Phòng vệ thương mại Ấn Độ đề xuất áp thuế chống bán phá giá đối với sợi Filament Rayon Viscose, đây là loại sợi nhân tạo được sử dụng rộng rãi trong ngành dệt may, có chỉ số trên 75 denier nhập khẩu từ Trung Quốc.

Cụ thể, mức thuế đề xuất bao gồm: 386 USD/tấn đối với Công ty Xinxiang Chemical Fibre Co., Ltd; 667 USD/tấn đối với Công ty Jilin Chemical Fiber Co., Ltd; và 518 USD/tấn đối với Công ty Yibin Hiest Fibre Limited Corporation cùng các nhà xuất khẩu liên quan. Các nhà sản xuất khác sẽ chịu mức thuế 1.071 USD/tấn.



Kết luận điều tra cho thấy lượng hàng hóa nhập khẩu bị bán phá giá từ Trung Quốc gia tăng gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước của Ấn Độ.

Nếu được Bộ Tài chính Ấn Độ phê duyệt, các mức thuế này sẽ được áp dụng trong thời hạn 5 năm đối với mặt hàng sợi nêu trên.

Hiện tại, Đại sứ quán Trung Quốc tại Ấn Độ chưa đưa ra phản hồi trước đề nghị áp thuế chống bán phá giá đối với sợi Rayon nhập khẩu từ Trung Quốc.

*Tổng hợp từ Reuters*

## CỘNG HOÀ NAM PHI ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ CAO ĐỐI VỚI THÉP KẾT CẤU NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC VÀ THÁI LAN

**N**am Phi đã áp dụng mức thuế chống bán phá giá cao đối với thép kết cấu nhập khẩu từ Trung Quốc và Thái Lan sau khi kết luận có hành vi bán phá giá.

Cụ thể, mức thuế đối với thép kết cấu nhập khẩu từ Trung Quốc là 74,98%, trong khi mức thuế áp dụng đối với sản phẩm tương tự từ Thái Lan là 20,32%. Các mức thuế này sẽ có hiệu lực trong thời hạn 5 năm.

Biện pháp chống bán phá giá được áp dụng sau cuộc điều tra của cơ quan Quản lý Thương mại Quốc tế Nam Phi (ITAC), trong đó xác định rằng thép nhập khẩu từ Trung Quốc và Thái Lan được bán với giá thấp hơn giá thị trường, gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước.

Trước đó, trong năm 2024, Nam Phi đã áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời ở mức 52,81% đối với thép kết cấu nhập khẩu từ Trung Quốc và 9,12% đối với sản phẩm tương tự từ Thái Lan.

Ngành thép Nam Phi đang gặp khó khăn do nhu cầu trong nước giảm và lượng thép nhập khẩu giá rẻ tăng mạnh, buộc các doanh nghiệp như ArcelorMittal South Africa phải tạm thời đóng cửa một số nhà máy.

Các mức thuế mới được kỳ vọng sẽ giúp các nhà sản xuất trong nước khôi phục thị phần, ổn định giá cả và tăng cường đầu tư nhằm duy trì sản xuất và việc làm. Hiện nay, hàng nhập khẩu chiếm khoảng 36% tổng mức tiêu thụ thép tại Nam Phi, trong đó 73% có nguồn gốc từ Trung Quốc.

Trước đó, vào tháng 2, Bra-xin đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép nhập khẩu từ Trung Quốc. Các biện pháp này do Cơ quan Ngoại thương Bra-xin (CAMEX) ban hành, có hiệu lực trong 5 năm và áp dụng đối với các sản phẩm thép cán nguội (CRC) và thép mạ kẽm nhúng nóng (HDG) có xuất xứ từ Trung Quốc.

## ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ CỦA HOA KỲ CÓ NGUY CƠ ĐE DỌA NGÀNH XUẤT KHẨU DÂU TÂY CỦA MÊ-HI-CÔ



Cuộc điều tra chống bán phá giá của Hoa Kỳ đối với dâu tây xuất khẩu từ Mê-hi-cô cho thấy căng thẳng thương mại gia tăng trong lĩnh vực nông sản – thực phẩm, đe dọa gián đoạn chuỗi cung ứng của một số thị trường xuất khẩu trọng điểm. Diễn ra trong bối cảnh rà soát Hiệp định USMCA, vụ việc không chỉ gia tăng ý nghĩa chiến lược đối với chính sách thương mại của Mê-hi-cô mà còn cho thấy mức độ phụ thuộc đáng kể của chuỗi cung ứng nông nghiệp nước này vào thị trường xuất khẩu, qua đó đặt ra yêu cầu đa dạng hoá thị trường và tăng cường khả năng thích ứng trước các biến động thương mại đối với cơ quan quản lý và doanh nghiệp xuất khẩu.

Ngành dâu tây Mê-hi-cô hiện đang đối mặt với cuộc điều tra chống bán phá giá tại Hoa Kỳ liên quan đến cáo buộc cạnh tranh không công bằng về giá trong hoạt động xuất khẩu. Kết quả của quá trình này có thể dẫn đến việc áp thuế đối với sản phẩm, gây ảnh hưởng đến các nhà sản xuất của Mê-hi-cô.

Cuộc điều tra được khởi xướng vào đầu năm 2026, khi Bộ Thương mại Hoa Kỳ và Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (ITC) tiến hành điều tra chống bán

phá giá đối với dâu tây tươi vụ đông nhập khẩu từ Mê-hi-cô, trên cơ sở đơn kiện của Liên minh các nhà trồng dâu tây vì thương mại tự do (SGFT).

Đơn kiện cáo buộc ngành dâu tây Mê-hi-cô thực hiện bán phá giá sản phẩm dâu tây vụ đông tại thị trường Hoa Kỳ, làm bóp méo điều kiện thị trường nội địa và gây thiệt hại cho các nhà sản xuất và người lao động trong nước. Phạm vi điều tra bao gồm toàn bộ dâu tây tươi và ướp lạnh nhập khẩu vào Hoa Kỳ hoặc được bán trong khoảng thời gian từ ngày 1/11 đến ngày 31/3.

Ông Daniel Pickard – Trưởng bộ phận chuyên môn về Thương mại quốc tế và An ninh quốc gia tại hãng luật Buchanan Ingersoll & Rooney, đồng thời là luật sư đại diện của SGFT, cho biết: “Việc Mê-hi-cô áp dụng chính sách giá không công bằng đang gây tổn hại cho doanh nghiệp và người lao động Hoa Kỳ. Ngành sản xuất trong nước cam kết phản đối các hành vi thương mại không công bằng này và đảm bảo ngành nông nghiệp Hoa Kỳ có thể cạnh tranh trên một sân chơi bình đẳng.”

Bộ Thương mại Hoa Kỳ dự kiến ban hành kết luận sơ bộ vào ngày 29/6/2026, sau khi ITC hoàn tất đánh giá thiệt hại ban đầu, mặc dù thời hạn có thể được gia hạn theo quy định pháp luật. Quá trình này trùng với đợt rà soát chung Hiệp định USMCA, dự kiến diễn ra vào ngày 1/7/2026, trong đó Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ đã xác định tác động bất lợi của nông sản theo mùa từ Mê-hi-cô là một vấn đề ưu tiên.

Bang Florida sản xuất khoảng 15% sản lượng dâu tây của Hoa Kỳ trong mùa đông. Tuy nhiên, dâu tây nhập khẩu từ Mê-hi-cô đã chiếm 18% thị phần trong giai đoạn từ tháng 6/2023 đến tháng 5/2024, cho thấy sự thay đổi đáng kể trong cơ cấu cung ứng nội địa. Trong giai đoạn từ tháng 11/2024 đến tháng 3/2025, Hoa Kỳ đã nhập khẩu hơn 200.000 tấn dâu tây từ Mê-hi-cô, với tổng trị giá gần 933 triệu USD.

Các chuyên gia trong ngành cho rằng xu hướng này xuất phát từ sự hỗ trợ của chính phủ và chi phí lao động thấp hơn tại các bang như Michoacan and Gua-



najuato, cho phép xuất khẩu với mức giá mà các nhà sản xuất tại Florida khó có thể cạnh tranh. Ông Pickard cho biết thêm: “Nhập khẩu từ Mê-hi-cô đã gia tăng tại Hoa Kỳ trong 20 năm qua; điều này ảnh hưởng trực tiếp đến người lao động và dẫn đến tình trạng phá sản của nhiều nhà sản xuất. Nếu không có biện pháp phòng vệ thương mại phù hợp, chúng ta sẽ mất thêm việc làm và trang trại.”

Ông Julio Berdegué, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Mê-hi-cô khuyến nghị rằng dâu tây có thể đối mặt với kịch bản tương tự như cà chua, trong bối cảnh các vấn đề nông nghiệp ngày càng được chú trọng trong quá trình rà soát USMCA. Vào tháng 7/2025, Hoa Kỳ đã áp thuế chống bán phá giá 17% đối với cà chua nhập khẩu từ Mê-hi-cô, chấm dứt thỏa thuận đình chỉ năm 2019 từng tạm dừng cuộc điều tra. Kể từ năm 1996, hai nước đã ký kết tổng cộng 5 thỏa thuận nhằm đình chỉ vụ việc này.

Chính phủ Mê-hi-cô lại cho rằng biện pháp trên là không có cơ sở, lập luận rằng không có bằng chứng thuyết phục về hành vi bán phá giá của các nhà sản

xuất trong nước và quyết định này phản ánh áp lực chính trị từ ngành sản xuất Hoa Kỳ hơn là dựa trên các bằng chứng về kỹ thuật hoặc kinh tế.

Hệ quả là xuất khẩu cà chua của Mê-hi-cô sang Hoa Kỳ đã giảm khoảng 16% trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 11/2025 so với cùng kỳ năm 2024. Để ứng phó, ngành này đã áp dụng mức giá xuất khẩu tối thiểu đối với các loại cà chua khác nhau nhằm bảo vệ nhà sản xuất và ổn định thị trường.

Trong khi đó, xuất khẩu cà chua tươi hoặc ướp lạnh sang Ca-na-đa đạt 8,1 triệu USD, tăng 134% so với cùng kỳ. Mặc dù Ca-na-đa vẫn chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng kim ngạch thương mại cà chua của Mê-hi-cô, mức tăng trưởng này cho thấy xu hướng đa dạng hóa thị trường khi ngành tìm cách giảm phụ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ và mở rộng sang các thị trường thay thế.

Trong những năm gần đây, Mê-hi-cô đã củng cố vị thế là một trong những quốc gia sản xuất dâu tây hàng đầu thế giới. Hiện nay, bang Michoacan chiếm 59,2% tổng sản lượng, tiếp theo là Baja California với 19,7% và Guanajuato với 15,5%.

Sản lượng dâu tây đạt 696.113 tấn trong năm 2024, chiếm 2,4% tổng sản lượng nông nghiệp của Mê-hi-cô. Đây là loại cây trồng vừa mang tính thời vụ vừa lâu năm, chủ yếu được canh tác theo hệ thống tưới tiêu, cho phép thu hoạch theo kế hoạch, với sản lượng cao điềm vào nửa đầu năm.

Năm 2023, khoảng 56,9% sản lượng dâu tây của Mê-hi-cô được xuất khẩu tới 40 quốc gia. Mê-hi-cô chiếm khoảng 5,9% sản lượng dâu tây toàn cầu, đứng thứ 5 thế giới. Trong nước, mức tiêu thụ bình quân đạt 2,4 kg/người/năm. Dự báo cho thấy ngành dâu tây sẽ tiếp tục đóng góp tích cực vào sản lượng nông nghiệp và nguồn cung thực phẩm, góp phần ổn định chuỗi sản xuất trái cây của Mê-hi-cô.

*Tổng hợp từ Mexico Business News*

# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU MẶT HÀNG THÉP DỆT CÁN NGUỘI VÀO THỊ TRƯỜNG EU

## 1. Mô tả mặt hàng thép dệt cán nguội

Thép dệt cán nguội (cold-rolled flat steel products) là sản phẩm thép được chế tạo thông qua quá trình cán nguội thép cán nóng ở nhiệt độ thường nhằm cải thiện độ chính xác kích thước, chất lượng bề mặt và cơ tính của vật liệu. Nguyên liệu đầu vào chủ yếu là thép dệt cán nóng dạng cuộn, sau đó được tẩy gỉ, làm sạch bề mặt và đưa vào hệ thống cán nguội để giảm chiều dày theo yêu cầu. Nhờ không trải qua gia nhiệt trong quá trình cán, thép dệt cán nguội có bề mặt mịn, độ bóng cao, dung sai kích thước chặt chẽ và độ bền kéo tốt hơn so với thép cán nóng. Sản phẩm thường tồn tại dưới dạng cuộn (coil) hoặc tấm (sheet), với độ dày phổ biến từ khoảng 0,2 mm đến dưới 3 mm, phù hợp với nhiều mục đích sử dụng đòi hỏi độ chính xác và tính thẩm mỹ cao.

Về thành phần và phân loại, thép dệt cán nguội bao gồm nhiều chủng loại khác nhau như thép carbon thấp, thép hợp kim, thép cường độ cao, thép cán nguội dùng để mạ và các loại thép chuyên dụng cho dập sâu hoặc tạo hình phức tạp. Một số sản phẩm còn được xử lý bề mặt bổ sung như mạ kẽm, mạ màu hoặc phủ lớp chống ăn mòn để nâng cao độ bền trong môi trường khắc nghiệt. Các tiêu chuẩn kỹ thuật phổ biến áp dụng cho thép dệt cán nguội bao gồm ASTM, JIS, EN hoặc các tiêu chuẩn quốc gia tương đương, quy định rõ về thành phần hóa học, cơ tính, độ dày, độ phẳng và chất lượng bề mặt.

Về đặc tính, thép dệt cán nguội nổi bật với độ bền cao, khả năng gia công tốt, dễ hàn, dễ tạo hình và đặc biệt là bề mặt nhẵn, đồng đều, phù hợp cho các sản phẩm yêu cầu sơn phủ hoặc mạ. Ngoài ra, sản phẩm có độ cứng và độ đàn hồi cao hơn do biến cứng trong quá trình cán nguội, giúp nâng cao khả năng chịu lực và độ ổn định trong sử dụng. Tuy nhiên, do không được xử lý nhiệt trong quá trình cán, thép cán nguội thường có ứng suất dư bên trong, vì vậy trong một số trường hợp cần qua các công đoạn ủ để cải thiện độ dẻo và khả năng gia công.

Nhờ các đặc tính ưu việt, thép dẹt cán nguội được ứng dụng rộng rãi trong nhiều ngành công nghiệp quan trọng. Trong ngành ô tô, đây là vật liệu chính để sản xuất thân vỏ xe, linh kiện kết cấu và các chi tiết yêu cầu độ chính xác cao. Trong ngành điện – điện tử và gia dụng, thép được sử dụng để chế tạo vỏ máy giặt, tủ lạnh, điều hòa và các thiết bị gia dụng khác. Ngoài ra, sản phẩm còn được ứng dụng trong xây dựng (làm tôn lợp, kết cấu nhẹ), sản xuất đồ nội thất, bao bì kim loại và nhiều lĩnh vực công nghiệp chế tạo khác.

Nhìn chung, thép dẹt cán nguội là một trong những sản phẩm thép có giá trị gia tăng cao, đóng vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng công nghiệp hiện đại. Với yêu cầu ngày càng cao về chất lượng, độ chính xác và tính thẩm mỹ, loại thép này tiếp tục giữ vị trí then chốt trong các ngành sản xuất công nghiệp và được xem là thước đo trình độ công nghệ của ngành luyện kim mỗi quốc gia.

#### *Quy trình sản xuất thép dẹt cán nguội*

Quy trình sản xuất thép dẹt cán nguội là một chuỗi công đoạn công nghệ phức tạp, được thực hiện trên cơ sở nguyên liệu đầu vào là thép dẹt cán nóng dạng cuộn, nhằm tạo ra sản phẩm có độ chính xác kích thước cao, bề mặt nhẵn mịn và cơ tính vượt trội. Trước hết, cuộn thép cán nóng được đưa vào công đoạn tẩy gỉ bằng dung dịch axit (thường là HCl hoặc H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>) để loại bỏ lớp oxit sắt hình thành trong quá trình cán nóng, đồng thời làm sạch bề mặt và chuẩn bị cho quá trình cán nguội. Sau đó, thép được rửa sạch, sấy khô và cuộn lại để chuyển sang công đoạn cán nguội.

Tiếp theo là công đoạn cán nguội - khâu quan trọng nhất trong toàn bộ quy trình. Tại đây, thép được đưa qua hệ thống máy cán nhiều trục (thường là máy cán 4 trục hoặc 6 trục) ở nhiệt độ thường để giảm chiều dày theo yêu cầu. Quá trình này không chỉ làm mỏng vật liệu mà còn cải thiện đáng kể độ bền và độ cứng thông qua cơ chế biến cứng nguội. Tuy nhiên, do biến dạng lớn, thép sau cán nguội thường bị giảm độ dẻo và tích tụ ứng suất dư. Vì vậy, sản phẩm sau cán thường ở trạng thái “full hard”, có độ cứng cao nhưng khó gia công tiếp.

Để khắc phục điều này, thép sẽ được đưa vào công đoạn ủ, nhằm phục hồi cấu trúc tinh thể, giảm ứng suất nội và cải thiện độ dẻo. Quá trình ủ có thể được thực hiện bằng lò ủ chuông hoặc lò ủ liên tục, tùy theo yêu cầu sản phẩm và quy mô sản xuất. Sau ủ, thép thường tiếp tục qua công đoạn cán tinh với mức giảm chiều dày rất nhỏ (khoảng 0,5–2%) để cải thiện độ phẳng, kiểm soát cơ tính, tăng độ bóng bề mặt và hạn chế hiện tượng “tai mèo” khi dập tạo hình.

Tiếp đó là các công đoạn hoàn thiện như nắn phẳng, cắt mép, cắt tấm hoặc xẻ băng tùy theo yêu cầu kích thước và dạng sản phẩm cuối cùng. Trong nhiều trường hợp, thép cán nguội còn được xử lý bề mặt bổ sung như mạ kẽm, mạ hợp kim, phủ dầu chống gỉ hoặc sơn phủ nhằm nâng cao khả năng chống ăn mòn và đáp ứng các tiêu chuẩn sử dụng trong các ngành công nghiệp khác nhau. Cuối cùng, sản phẩm được kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt về độ dày, độ phẳng, cơ tính, bề mặt và đóng gói trước khi xuất xưởng.

Nhìn chung, quy trình sản xuất thép dẹt cán nguội đòi hỏi trình độ công nghệ cao, hệ thống thiết bị hiện đại và kiểm soát chất lượng chặt chẽ ở từng công đoạn. Chính sự kết hợp giữa các bước xử lý cơ học và nhiệt luyện này đã tạo ra sản phẩm thép có chất lượng vượt trội, đáp ứng yêu cầu khắt khe của các ngành công nghiệp như ô tô, điện – điện tử, gia dụng và chế tạo máy.

#### *Thị trường thép dẹt cán nguội của EU và xu hướng*

Thị trường thép dẹt cán nguội của EU là một trong những phân khúc quan trọng và có giá trị gia tăng cao trong ngành thép khu vực, gắn chặt với các ngành công nghiệp chủ lực như ô tô, xây dựng, thiết bị gia dụng và cơ khí chế tạo. Quy mô thị trường này tương đối lớn, với giá trị ước tính đạt khoảng 41,5 tỷ USD vào năm 2025, chiếm khoảng 20% thị phần toàn cầu, trong đó ngành ô tô là lĩnh vực tiêu thụ lớn nhất (khoảng 48%), tiếp theo là xây dựng (30%) và thiết bị gia dụng (12%). Các quốc gia như Đức, Ý và Pháp đóng vai trò trung tâm sản xuất và tiêu thụ, nhờ nền công nghiệp phát triển và nhu cầu cao đối với thép chất lượng cao phục vụ chế tạo và xuất khẩu.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, thị trường thép dẹt cán nguội của EU chịu tác động mạnh từ nhiều yếu tố kinh tế và chính sách. Về phía cầu, nhu cầu tiêu thụ có xu hướng phục hồi chậm và không ổn định do ảnh hưởng của suy giảm sản xuất công nghiệp, đặc biệt là ngành ô tô và xây dựng – hai lĩnh vực tiêu thụ thép lớn nhất. Về phía cung, thị trường thường xuyên rơi vào trạng thái căng thẳng cục bộ do gián đoạn sản xuất, chi phí năng lượng cao và công suất nội địa hạn chế, khiến giá thép cán nguội có xu hướng biến động và duy trì ở mức cao hơn so với các sản phẩm thép cơ bản khác. Trong bối cảnh đó, EU vẫn phụ thuộc đáng kể vào nguồn cung nhập khẩu, đặc biệt là các sản phẩm thép dẹt chế biến sâu, với lượng nhập khẩu thép cán nguội tăng tới 26% trong quý I/2025 so với cùng kỳ năm trước.

Một đặc điểm nổi bật của thị trường là sự gia tăng mạnh mẽ của các biện pháp chính sách thương mại và môi trường. EU đang triển khai Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM), cùng với các biện pháp phòng vệ thương mại như chống bán phá giá và hạn ngạch nhập khẩu, nhằm bảo vệ ngành sản xuất trong nước trước áp lực cạnh tranh từ thép giá rẻ. Các yếu tố này đã làm thay đổi đáng kể dòng chảy thương mại, khiến hoạt động nhập khẩu trở nên thận trọng hơn và đồng thời góp phần đẩy giá thép dẹt, bao gồm cả thép cán nguội, lên mức cao nhất kể từ năm 2024 trong đầu năm 2026. Tuy nhiên, chi phí sản xuất cao, đặc biệt là chi phí năng lượng và yêu cầu giảm phát thải carbon, vẫn là thách thức lớn đối với các nhà sản xuất EU, làm suy giảm khả năng cạnh tranh so với các đối thủ ngoài khu vực.

Về xu hướng phát triển, thị trường thép dẹt cán nguội của EU trong trung và dài hạn được định hình bởi ba xu hướng chính. Thứ nhất là xu hướng “xanh hóa” ngành thép, với việc chuyển sang sản xuất thép phát thải thấp (green steel), đòi hỏi đầu tư lớn vào công nghệ và năng lượng sạch. Thứ hai là xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng và tăng cường bảo hộ thương mại, nhằm giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và bảo vệ sản xuất nội địa. Thứ ba là xu hướng nâng cao chất lượng và giá trị gia tăng sản phẩm, đặc biệt trong các phân khúc thép mỏng, thép cường độ cao và thép phục vụ ngành ô tô điện và thiết bị công nghệ cao.

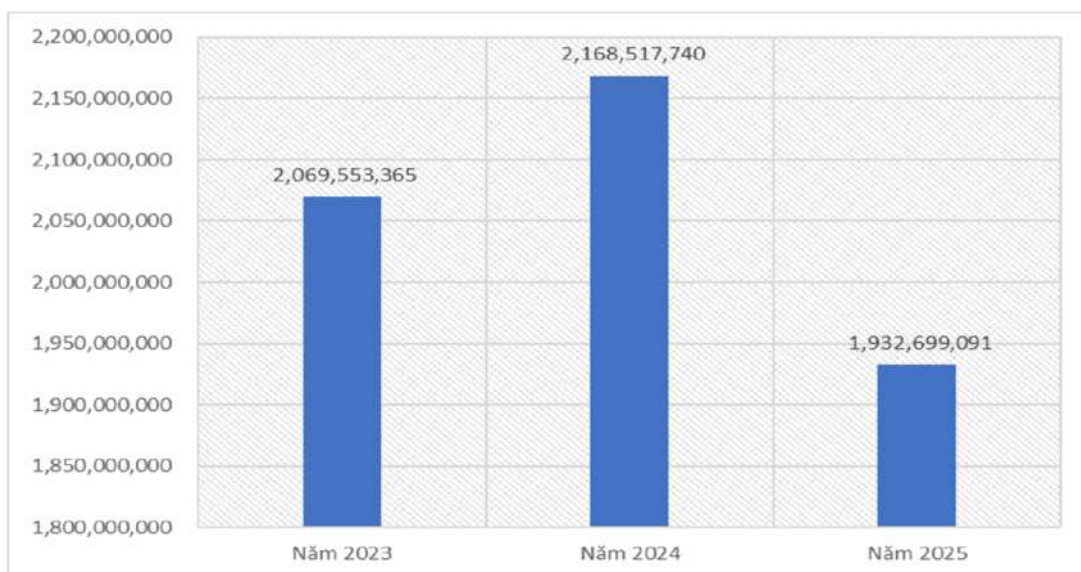
Nhìn chung, thị trường thép dẹt cán nguội của EU đang ở trong trạng thái chuyển đổi mạnh mẽ, vừa đối mặt với nhiều thách thức về chi phí và cạnh tranh, vừa có cơ hội phát triển nhờ nhu cầu ổn định từ các ngành công nghiệp công nghệ cao và xu hướng chuyển dịch sang sản xuất bền vững. Đây cũng là thị trường có mức độ rào cản kỹ thuật và thương mại cao, đòi hỏi các doanh nghiệp xuất khẩu, trong đó có Việt Nam, phải đáp ứng nghiêm ngặt các tiêu chuẩn chất lượng, môi trường và tuân thủ các quy định phòng vệ thương mại ngày càng chặt chẽ.

## **2. Tình hình nhập khẩu thép dẹt cán nguội từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU**

Năm 2023, tổng giá trị nhập khẩu thép dẹt cán nguội từ tất cả các thị trường trên thế giới vào EU đạt gần 2,1 tỷ USD, trong đó Đài Loan (Trung Quốc) là nhà cung cấp lớn nhất, tiếp theo là các thị trường như Hàn Quốc, Ấn Độ, Vương quốc Anh và Thổ Nhĩ Kỳ. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự gia tăng nhẹ so với năm 2023, đạt 2,2 tỷ USD. Trong năm 2025, trị giá nhập khẩu vào EU lại có sự sụt giảm đạt 1,9 tỷ USD.

### **Tổng giá trị nhập khẩu thép dẹt cán nguội sang thị trường EU từ 2023 đến 2025**

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2024, Đài Loan (Trung Quốc) là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội lớn nhất sang thị trường EU, đạt 438,5 triệu USD, chiếm 20,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Ấn Độ xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 342 triệu USD, chiếm 15,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Thổ Nhĩ Kỳ xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 335,6 triệu USD, chiếm 15,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Hàn Quốc, Nhật Bản và Vương quốc Anh lần lượt xếp vị trí thứ tư, thứ năm và thứ sáu các nguồn cung cấp thép dẹt cán nguội vào EU với trị giá xuất khẩu đạt 316 triệu USD, 206,5 triệu USD và 192,3 triệu USD. Việt Nam xếp thứ bảy với trị giá xuất khẩu đạt 120,4 triệu USD, chiếm 5,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường EU đạt 2,1 tỷ USD, chiếm 98,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội của các nguồn cung ứng khác đạt 33,2 triệu USD, chiếm 1,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU.

Năm 2025, Ấn Độ là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội lớn nhất sang thị trường EU, đạt 354,9 triệu USD, chiếm 18,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Hàn Quốc xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 350,1 triệu USD, chiếm 18,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Đài Loan (Trung Quốc) xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 232,6 triệu USD, chiếm 12% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Thổ Nhĩ Kỳ xếp thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 220,6 triệu USD, chiếm 11,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Trong năm 2025, với trị giá xuất khẩu tăng so với năm trước đó, Việt Nam xếp thứ năm với trị giá xuất khẩu đạt 167,6 triệu USD, chiếm 8,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. U-crai-na, Nhật Bản và Xéc-bi-a lần lượt đứng thứ sáu, thứ bảy và thứ tám với trị giá xuất khẩu đạt 139,6 triệu USD, 134,1 triệu USD và 62,9 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội của mười nguồn cung ứng sang thị trường EU đạt 1,8 tỷ USD, chiếm 91,7% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội của các nguồn cung ứng khác đạt 161,3 triệu USD, chiếm 8,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU.

## Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK năm 2024	Trị giá NK năm 2025	2025 so với 2024	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Ấn Độ	341.948.882	354.941.837	3,8%	15,8%	18,4%
Hàn Quốc	316.049.182	350.140.098	10,8%	14,6%	18,1%
Đài Loan (Trung Quốc)	438.510.890	232.621.107	-47,0%	20,2%	12,0%
Thổ Nhĩ Kỳ	335.553.086	220.607.037	-34,3%	15,5%	11,4%
Việt Nam	120.409.017	167.577.338	39,2%	5,6%	8,7%
U-crai-na	113.819.229	139.554.280	22,6%	5,2%	7,2%
Nhật Bản	206.518.589	134.077.384	-35,1%	9,5%	6,9%
Xéc-bi-a	52.253.832	62.851.998	20,3%	2,4%	3,3%
Trung Quốc	5.983.252	55.715.553	831,2%	0,3%	2,9%
Bra-xin	770.282	53.344.983	6825,4%	0,0%	2,8%

Nguồn: IHS Markit

Trong tháng 1 năm 2026, tổng kim ngạch nhập khẩu thép dẹt cán nguội của EU giảm 27,1% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 162,6 triệu USD. Ấn Độ là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội lớn nhất sang thị trường EU, đạt 35,9 triệu USD, chiếm 22,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng

loại của EU. Thổ Nhĩ Kỳ xếp thứ hai trong số các nguồn cung cấp lớn thép dẹt cán nguội sang thị trường EU với trị giá xuất khẩu đạt 31,5 triệu USD, chiếm 19,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Với trị giá xuất khẩu giảm nhẹ 6% so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên Việt Nam vẫn tiếp tục xếp vị trí thứ ba trong số các nguồn cung cấp lớn thép dẹt cán nguội sang thị trường EU, đạt 28,2 triệu USD, chiếm 17,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Hàn Quốc, U-crai-na và Đài Loan (Trung Quốc) lần lượt xếp vị trí thứ tư, thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 27,8 triệu USD, 13,1 triệu USD và 10,9 triệu USD.

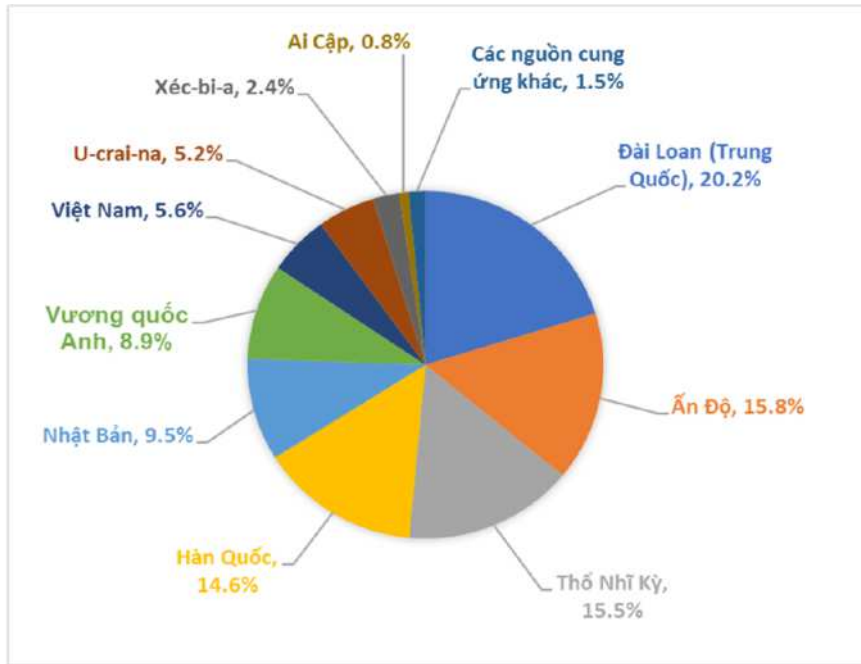
**Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU trong tháng 1 năm 2025 và 2026**

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK T1/2025	Trị giá NK T1/2026	T1/2026 so với T1/2025	Tỷ trọng 2026
Ấn Độ	28.637.662	35.902.920	25,4%	22,1%
Thổ Nhĩ Kỳ	18.338.466	31.529.748	71,9%	19,4%
Việt Nam	29.966.242	28.180.138	-6,0%	17,3%
Hàn Quốc	36.128.163	27.772.258	-23,1%	17,1%
U-crai-na	7.629.708	13.070.846	71,3%	8,0%
Đài Loan (Trung Quốc)	83.202.951	10.910.013	-86,9%	6,7%
Nhật Bản	4.104.991	8.471.035	106,4%	5,2%
Xéc-bi-a	5.053.843	2.689.248	-46,8%	1,7%
Trung Quốc	1.136.077	1.765.588	55,4%	1,1%
Thụy Sĩ	1.760.520	948.920	-46,1%	0,6%

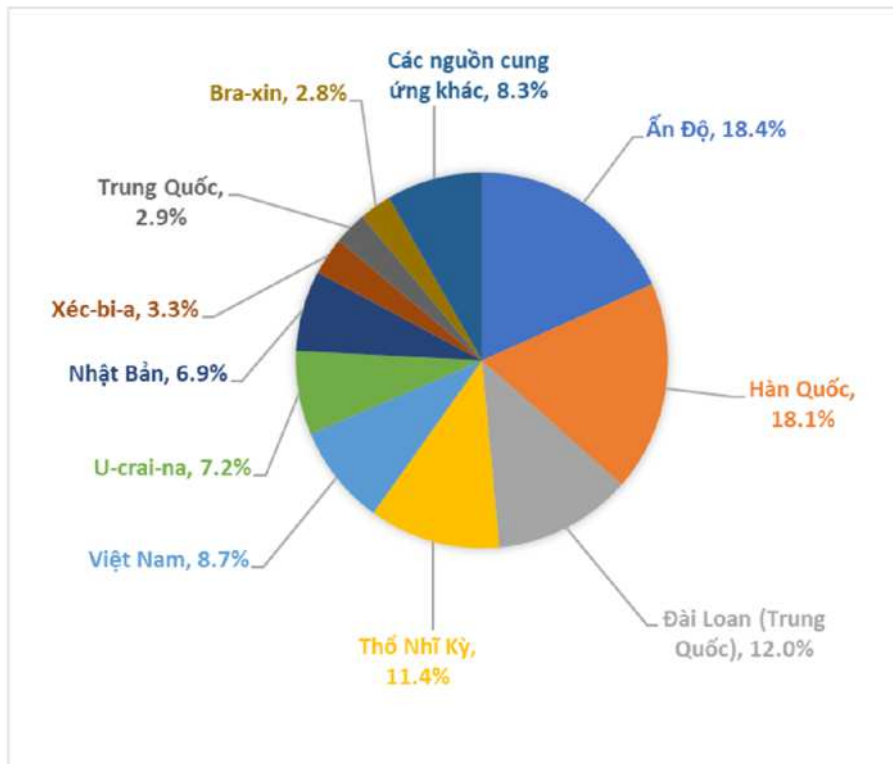
Nguồn: IHS Markit

### Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2024



Nguồn: IHS Markit

### Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2025



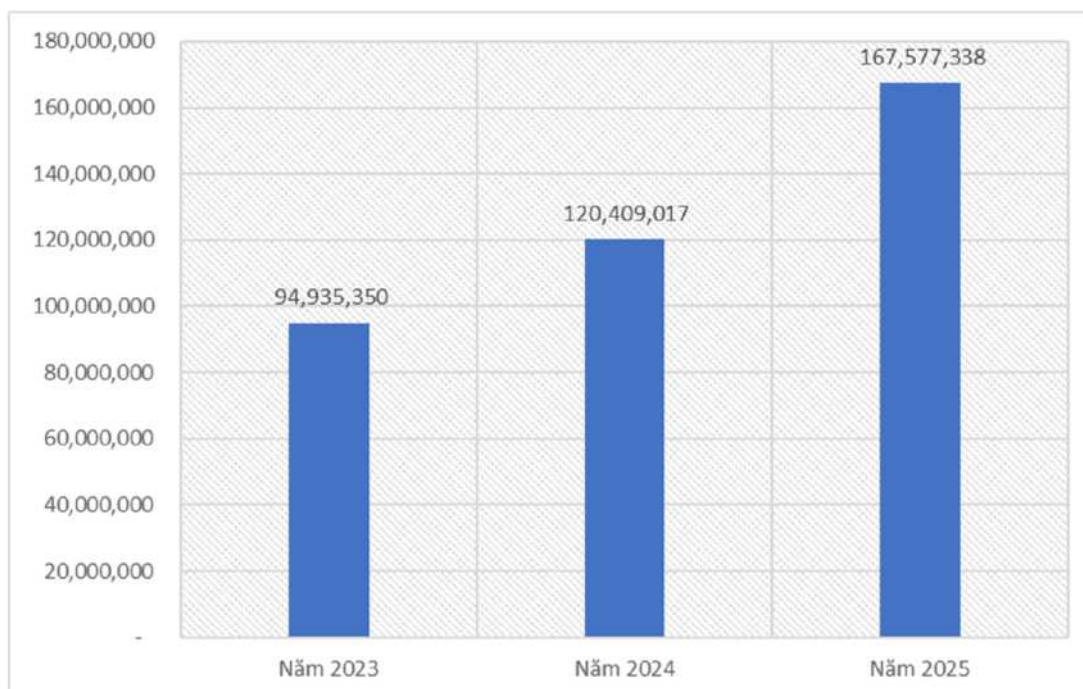
Nguồn: IHS Markit

### 3. Tình hình nhập khẩu thép dẹt cán nguội vào EU từ Việt Nam

Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng thép dẹt cán nguội của Việt Nam đạt 94,9 triệu USD, chiếm 4,6% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng thép dẹt cán nguội của EU, Việt Nam xếp thứ tám trong số các nguồn cung cấp lớn của EU. Năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam có sự gia tăng đạt 120,4 triệu USD, chiếm 5,6% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của EU, Việt Nam xếp thứ bảy trong số các nguồn cung lớn của EU. Năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thép dẹt cán nguội của Việt Nam tiếp tục tăng so với năm trước đó đạt 167,6 triệu USD, chiếm 8,7% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của EU, Việt Nam xếp vị trí thứ năm trong số các nguồn cung lớn của EU.

#### Tổng trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội của Việt Nam sang EU từ năm 2023 đến 2025

Đơn vị: USD

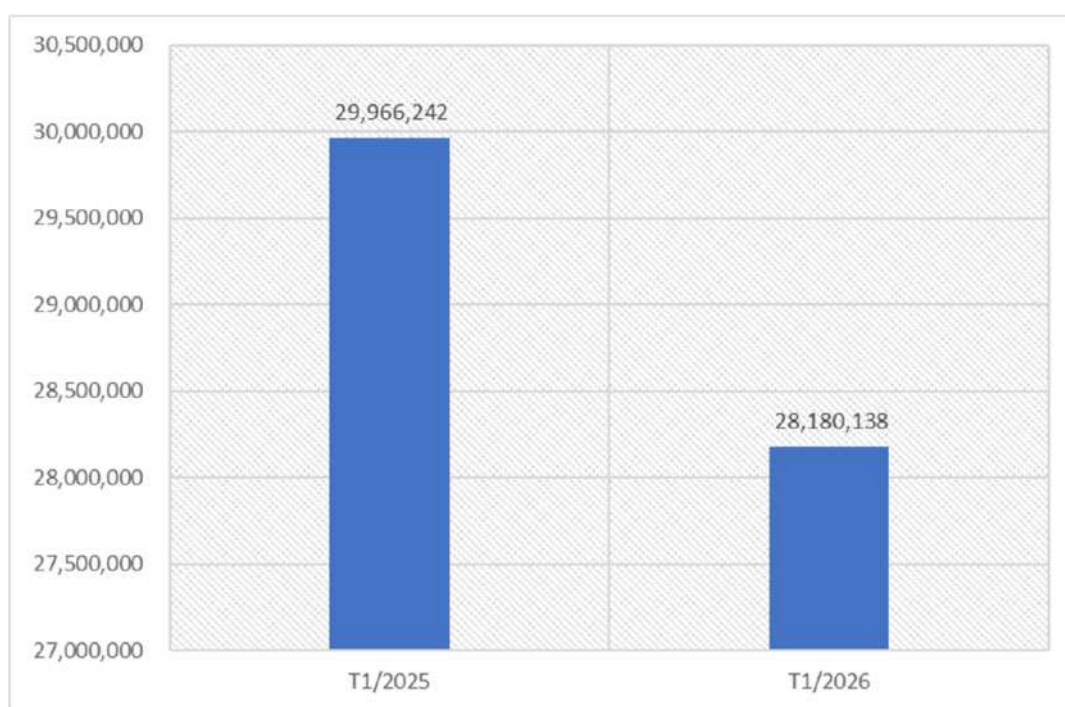


Nguồn: IHS Markit

Trong tháng 1 năm 2025, trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội của Việt Nam sang thị trường EU đạt 30 triệu USD, chiếm 13,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Trong tháng 1 năm 2026, trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội của Việt Nam giảm nhẹ 6%, đạt 28,2 triệu USD, chiếm 17,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Việt Nam xếp thứ ba trong số các nguồn cung cấp lớn của EU.

### **Trị giá xuất khẩu thép dẹt cán nguội của Việt Nam sang EU trong tháng 1 năm 2025 và 2026**

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

#### **4. Cảnh báo và khuyến nghị**

EU đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép dẹt cán nguội từ Trung Quốc và Nga.

Trong bối cảnh thị trường EU gia tăng các biện pháp bảo hộ và chuyển dịch sang mô hình thương mại “xanh”, các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu thép dẹt

cán ngụy cần đặc biệt lưu ý đến những rủi ro phòng vệ thương mại ngày càng lớn.

Trước những rủi ro này, các doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động xây dựng chiến lược phòng vệ thương mại bài bản và dài hạn. Trước hết, cần kiểm soát chặt chẽ giá xuất khẩu, tránh cạnh tranh bằng cách giảm giá quá mức và đảm bảo mức giá phản ánh đúng chi phí sản xuất và giá trị gia tăng của sản phẩm. Đồng thời, doanh nghiệp cần xây dựng hệ thống kế toán, lưu trữ dữ liệu minh bạch, đầy đủ và theo chuẩn quốc tế để sẵn sàng cung cấp thông tin khi bị điều tra, qua đó nâng cao khả năng được hưởng mức thuế thấp hoặc tránh bị áp dụng các biện pháp bất lợi. Việc đa dạng hóa thị trường xuất khẩu cũng là giải pháp quan trọng nhằm giảm phụ thuộc vào EU và hạn chế rủi ro khi thị trường này siết chặt nhập khẩu.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần đặc biệt chú trọng đến quy tắc xuất xứ và nguồn gốc nguyên liệu, ưu tiên sử dụng nguyên liệu nội địa hoặc từ các nguồn không bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, nhằm tránh nguy cơ bị cáo buộc lẫn tránh thuế. Đồng thời, cần đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm, chuyển dịch sang các dòng thép cán ngụy có giá trị gia tăng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường khắt khe của EU, đặc biệt là các yêu cầu liên quan đến phát thải carbon trong khuôn khổ CBAM.

Doanh nghiệp cần thường xuyên theo dõi cảnh báo sớm từ Cục Phòng vệ thương mại và theo dõi sát các diễn biến chính sách thương mại, các vụ kiện liên quan đến thép dẹt cán ngụy tại EU và các nước khác để điều chỉnh chiến lược kinh doanh kịp thời.



# **BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI**

**Thực hiện bởi**

## **TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO**

**Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng,  
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội**

**E-mail: [ciew@moit.gov.vn](mailto:ciew@moit.gov.vn)**

**Website: [www.trav.gov.vn](http://www.trav.gov.vn)**

**Chịu trách nhiệm nội dung**

**Đỗ Thị Sa**

**Phó Giám đốc Trung tâm**

**Nhóm Thực hiện: CIEW**

**Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng**

**Bản quyền của TRAV**

